

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỨC THỌ
TỈNH HÀ TĨNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2020/HNGĐ-ST

Ngày: 12/6/2020

“V/v hôn nhân và gia đình”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC THỌ - TỈNH HÀ TĨNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Huy Trọng.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Lê Như Long và ông Đoàn Xuân Toàn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Thanh Tâm - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đức Thọ.

Ngày 12 tháng 6 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 35/2020/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 4 năm 2020 về tranh chấp “*Hôn nhân và gia đình*”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 26 tháng 5 năm 2020 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị K; sinh năm 1990; địa chỉ: Ấp TP A1, xã TPH, huyện PH, tỉnh Hậu Giang; có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Trọng S; sinh năm 1975; địa chỉ: Thôn XM, xã TBT, huyện ĐT, tỉnh Hà Tĩnh; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo đơn khởi kiện, văn bản ghi lời khai nguyên đơn chị Nguyễn Thị K trình bày:*

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị K và anh Nguyễn Trọng S quen biết nhau trên cơ sở tình yêu tự nguyện, được tự do tìm hiểu, không bị ai lừa dối hay ép buộc và được hai bên cha mẹ đồng ý tiến tới hôn nhân, không tổ chức đám cưới nhưng có đăng ký kết hôn vào ngày 23/01/2018 tại UBND xã TPH, huyện PH, tỉnh Hậu Giang. Sau kết hôn vợ chồng chung sống hòa thuận hạnh phúc được một thời gian ngắn thì nảy sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn do sau một thời gian chung sống, giữa hai vợ chồng có quá nhiều bất đồng quan điểm trong cuộc sống, vùng miền khác nhau, phong tục tập quán khác nhau, mỗi người có một quan điểm

riêng, vì sống xa nhau nên cuộc sống vợ chồng không có tiếng nói chung, thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, cãi vã. Hiện nay tình cảm vợ chồng không còn, hạnh phúc hôn nhân không đạt được nên chị yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Nguyễn Trọng S.

- Về con chung và cấp dưỡng: Vợ chồng không có con chung.
- Về tài sản và nợ chung: Chị K không yêu cầu Tòa án giải quyết.

** Tại các bản ghi lời khai và tại phiên tòa anh Nguyễn Trọng S trình bày:*

- Về quan hệ hôn nhân: Anh hoàn toàn nhất trí như lời trình bày của chị Nguyễn Thị K về quá trình tìm hiểu, kết hôn, chung sống, mâu thuẫn và nguyên nhân xảy ra mâu thuẫn. Hiện nay tình cảm vợ chồng không còn, hạnh phúc hôn nhân không đạt được nên chị Nguyễn Thị K yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn, anh Nguyễn Trọng S cũng đồng ý ly hôn.

- Về con chung và cấp dưỡng: Vợ chồng không có con chung.
- Về tài sản và nợ chung: Anh S không yêu cầu Tòa giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở xem xét đầy đủ các tài liệu có tại hồ sơ cũng như kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. *Về thủ tục tố tụng:* Đây là quan hệ tranh chấp về “Hôn nhân và gia đình” quy định tại Khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 giữa nguyên đơn chị Nguyễn Thị K, sinh năm 1990, địa chỉ: Ấp TP A1, xã TPH, huyện PH, tỉnh Hậu Giang và bị đơn anh Nguyễn Trọng S, sinh năm 1975, địa chỉ: Thôn XM, xã TBT, huyện ĐT, tỉnh Hà Tĩnh nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án huyện ĐT, tỉnh Hà Tĩnh.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án nhân dân huyện ĐT đã tổng đạt quyết định đưa vụ án ra xét xử theo quy định của pháp luật cho các bên đương sự. Tuy nhiên, do bận công việc và ở xa không tham gia phiên tòa được nên nguyên đơn chị Nguyễn Thị K có đơn xin xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt nguyên đơn chị Nguyễn Thị K theo quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]. *Về quan hệ hôn nhân:* Chị Nguyễn Thị K và anh Nguyễn Trọng S kết hôn trên cơ sở tình yêu tự nguyện, được tự do tìm hiểu, không bị ai lừa dối hay ép buộc và có đăng ký kết hôn vào ngày 23/01/2018 tại UBND xã TPH, huyện PH, tỉnh Hậu Giang. Điều đó phù hợp với Trích lục kết hôn của chị K và anh S do UBND xã TPH, huyện PH, tỉnh Hậu Giang cấp và chị K giao nộp tại hồ sơ vụ án. Do đó Hội đồng xét xử xác định quan hệ hôn nhân của anh chị là hợp pháp.

Tình trạng hôn nhân vợ chồng hòa thuận hạnh phúc được một thời gian ngắn thì nảy sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn do bất đồng quan điểm trong cuộc

sống, vùng miền khác nhau, phong tục tập quán khác nhau, mỗi người có một quan điểm riêng, vì sống xa nhau nên cuộc sống vợ chồng không có tiếng nói chung, thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, cãi vã, hiện nay đã sống ly thân. Điều đó chứng tỏ vợ chồng chung sống với nhau không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được, mâu thuẫn đã đến mức trầm trọng vì vậy cần áp dụng Khoản 1 Điều 51, Khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân gia đình 2014 xử cho chị Nguyễn Thị K được ly hôn anh Nguyễn Trọng S là phù hợp.

[3]. *Về con chung và cấp dưỡng*: Vợ chồng không có con chung nên Tòa không xem xét.

[4]. *Về tài sản và nợ chung*: Vợ chồng không yêu cầu quyết nên Tòa án không xem xét.

[5]. *Về án phí và quyền kháng cáo*: Chị K phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Chị K và anh S được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Khoản 1 Điều 28, Khoản 4 Điều 147, Điểm a Khoản 1 Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự; Khoản 1 Điều 51, Khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điểm b Khoản 1 Điều 3, Khoản 1 Điều 6, Điểm a Khoản 1 Điều 24, Điểm a Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án:

1. Xử cho chị Nguyễn Thị K ly hôn anh Nguyễn Trọng S.
2. Chị Nguyễn Thị K phải nộp 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm. Chị K đã nộp đủ theo biên lai thu tiền số 0006019 ngày 29/4/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện ĐT, tỉnh Hà Tĩnh.
3. Anh Nguyễn Trọng S có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 12/6/2020. Chị Nguyễn Thị K có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND huyện ĐT;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Các đương sự;
- Chi cục THADS huyện ĐT;
- UBND xã TPH;
- Lưu hồ sơ vụ án, văn thư.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Huy Trọng

